

Số: /2025/QĐ-UBND

Đồ Sơn, ngày tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Đồ Sơn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Căn cứ Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thuộc thành phố, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trong lĩnh vực Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BNG ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác đối ngoại của

cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của Hội đồng nhân dân phường Đồ Sơn về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường Đồ Sơn nhiệm kỳ 2021-2026;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường tại Tờ trình số 69/TTr-VP ngày 08 tháng 10 năm 2025;

Ủy ban nhân dân phường Đồ Sơn ban hành Quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Đồ Sơn.

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường (gọi tắt là *Văn phòng*) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân phường quản lý nhà nước về:

a) Lĩnh vực Văn phòng, gồm: Chương trình, kế hoạch công tác của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân; tham mưu hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân; công tác chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân; cung cấp thông tin, bảo đảm điều kiện vật chất, kỹ thuật phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp phường; thực hiện công tác quản trị nội bộ của Văn phòng.

b) Lĩnh vực Tư pháp, gồm: Công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý, nuôi con nuôi, hộ tịch, chứng thực, quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các công tác Tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

c) Lĩnh vực đối ngoại, gồm: Công tác đối ngoại địa phương.

2. Văn phòng chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Ngoại vụ, Sở Tư pháp.

3. Văn phòng có con dấu riêng.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Nhiệm vụ, quyền hạn phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân phường và đại biểu Hội đồng nhân dân phường

a) Tham mưu xây dựng chương trình làm việc, kế hoạch hoạt động hàng tháng, hàng quý, sáu tháng và hàng năm của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân; tổ chức tham mưu, giúp việc, phục vụ việc thực hiện chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng. Định kỳ hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện, kiến nghị giải pháp kịp thời điều chỉnh

chương trình, kế hoạch hoạt động đáp ứng yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân phường.

b) Tham mưu, giúp việc, phục vụ Thường trực Hội đồng nhân dân phường điều hành công việc chung của Hội đồng nhân dân phường; điều hoà, phối hợp hoạt động các Ban của Hội đồng nhân dân phường; bảo đảm việc thực hiện quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân phường, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân, nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân phường; giúp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân phường giữ mối liên hệ với cơ quan cấp trên, Thường trực Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân phường và các cơ quan, đơn vị liên quan; phục vụ Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân trong hoạt động đối ngoại.

c) Xây dựng chương trình, tổ chức phục vụ kỳ họp Hội đồng nhân dân phường, làm thư ký các kỳ họp, cuộc họp của Thường trực Hội đồng nhân dân; đôn đốc cơ quan, bộ phận liên quan chuẩn bị tài liệu phục vụ kỳ họp Hội đồng nhân dân phường, cuộc họp của Thường trực Hội đồng nhân dân phường. Tổ chức lấy ý kiến đóng góp vào dự án Luật, dự án Pháp lệnh và các văn bản khác theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố và các cơ quan Nhà nước cấp trên.

d) Tham mưu Thường trực Hội đồng nhân dân phường trong công tác giao ban, trao đổi kinh nghiệm, bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; xây dựng báo cáo công tác; giúp Thường trực Hội đồng nhân dân phường hoàn thiện và phát hành các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường.

g) Tham mưu, giúp việc, phục vụ Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân phường trong hoạt động giám sát, khảo sát; theo dõi, đôn đốc cơ quan, tổ chức và cá nhân thực hiện kiến nghị sau giám sát, chất vấn tại kỳ họp (nếu có).

h) Phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan phục vụ đại biểu Hội đồng nhân dân phường tiếp xúc cử tri; tham mưu Thường trực Hội đồng nhân dân phường tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri; kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân phường và gửi cơ quan, tổ chức có trách nhiệm xem xét giải quyết.

i) Lập dự toán kinh phí hoạt động hàng năm, tổ chức thực hiện, quản lý kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân phường theo chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân phường và theo quy định của pháp luật.

j) Bảo đảm điều kiện hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân phường, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường; phục vụ Thường trực Hội đồng nhân dân phường thực hiện chế độ, chính sách đối với đại biểu Hội đồng nhân dân phường.

k) Kiểm tra, rà soát thể thức, nội dung các văn bản do các cơ quan, đơn vị trình Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân phường, đảm bảo đúng

quy định, thẩm quyền ban hành.

l) Quản lý cơ sở vật chất, công tác hành chính, văn thư, lưu trữ, bảo vệ và lễ tân của cơ quan của Hội đồng nhân dân phường.

m) Thực hiện thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình hoạt động của Hội đồng nhân dân phường với Hội đồng nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan và các nhiệm vụ khác do Thường trực Hội đồng nhân dân phường giao theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn phục vụ hoạt động của Ủy ban nhân dân phường

a) Trình Ủy ban nhân dân phường chương trình làm việc, kế hoạch công tác hàng tháng, hàng quý, sáu tháng và cả năm của Ủy ban nhân dân phường.

b) Đôn đốc, kiểm tra các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường sau khi được phê duyệt; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường theo quy định của pháp luật; kịp thời báo cáo, tham mưu điều chỉnh chương trình, kế hoạch công tác, các văn bản pháp luật của các cơ quan quản lý Nhà nước cấp trên và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường.

c) Thu thập, xử lý thông tin, chuẩn bị các báo cáo phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường theo quy định của pháp luật. Thực hiện công tác thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất được giao theo quy định.

d) Trình Ủy ban nhân dân phường dự thảo quyết định; quy hoạch, kế hoạch phát triển trung hạn và hàng năm; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

e) Chủ trì soạn thảo các đề án, dự thảo văn bản theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; theo dõi, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường soạn thảo, chuẩn bị các đề án được phân công phụ trách.

f) Tổ chức công bố, truyền đạt các Quyết định, Chỉ thị của Ủy ban nhân dân phường; các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên có liên quan. Giúp Ủy ban nhân dân phường phối hợp với các cơ quan chức năng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các văn bản đó tại các cơ quan chuyên môn Ủy ban nhân dân phường.

g) Quản lý thống nhất việc ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; công tác công văn, giấy tờ, văn thư, hành chính, lưu trữ, tin học hoá hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân phường.

h) Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã hướng dẫn về nghiệp vụ hành chính, văn thư, lưu trữ, tin học hoá quản lý hành chính nhà nước theo quy định của pháp luật.

i) Kiểm tra, rà soát về quy trình, nội dung, thể thức, thẩm quyền đối với các hồ sơ do các cơ quan, đơn vị trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường để ký ban hành văn bản hoặc cho ý kiến chủ trương; trong trường hợp các dự thảo

văn bản, hồ sơ trình của các cơ quan, đơn vị chưa đảm bảo yêu cầu về thể thức, nội dung, trình tự, thủ tục, Văn phòng đề nghị cơ quan trình hoàn chỉnh lại dự thảo hoặc thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục theo quy định; trường hợp đề nghị đó không được cơ quan, đơn vị trình thống nhất thì Văn phòng báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường biết và chỉ đạo.

j) Tổ chức và phối hợp với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân phường chuẩn bị nội dung, chương trình, các điều kiện vật chất phục vụ các kỳ họp, phiên họp, hội nghị, hội thảo do Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường tổ chức. Theo dõi, quản lý hồ sơ, biên bản, soạn thảo văn bản cuộc họp. Ban hành các văn bản thông báo ý kiến chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường về các công việc thuộc phạm vi trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường.

k) Giúp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường giữ mối liên hệ với Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các Ban Xây dựng Đảng thuộc Đảng ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan hoạt động trên địa bàn phường; xây dựng, khai thác hệ thống thông tin, dữ liệu phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường.

l) Tổ chức các phiên họp, buổi làm việc, tiếp khách và các hoạt động của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; bảo đảm điều kiện hoạt động của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và các tổ chức có liên quan theo quy định của Ủy ban nhân dân phường.

m) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường công tác tiếp công dân; tiếp nhận, tham mưu chỉ đạo xử lý kiến nghị, đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật. Giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong phạm vi quản lý của Văn phòng theo quy định và phân công. Cụ thể như sau:

(1) Công tác tiếp công dân: Tham mưu, thực hiện việc tiếp công dân cùng Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường tại các buổi tiếp công dân định kỳ và đột xuất; giải thích, hướng dẫn công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đúng trình tự, thủ tục, đúng cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền giải quyết; yêu cầu công dân chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền giải quyết đúng chính sách pháp luật;

Tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; tổng hợp tình hình, kết quả công tác tiếp công dân thuộc phạm vi trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo xử lý trường hợp vụ việc đông người, phức tạp, có nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trên địa bàn;

Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường trong việc phối hợp với

Văn phòng Đảng ủy, Cơ quan Kiểm tra Đảng ủy phường và cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện việc tiếp công dân tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường.

(2) Giải quyết khiếu nại:

Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường giao cơ quan chuyên môn xem xét giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, của người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường, của công chức, viên chức do Ủy ban nhân dân phường quản lý trực tiếp; trường hợp đủ điều kiện thụ lý thì tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ra thông báo thụ lý; trường hợp không đủ điều kiện thụ lý thì thông báo về việc không thụ lý cho người khiếu nại biết và nêu rõ lý do;

Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường trong việc theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường có hiệu lực pháp luật.

(3) Giải quyết tố cáo: Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường giao cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường xử lý ban đầu thông tin tố cáo, kiểm tra, xác minh thông tin về người tố cáo, điều kiện thụ lý tố cáo và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường xem xét việc thụ lý tố cáo; trường hợp đủ điều kiện thụ lý tố cáo, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ra quyết định thụ lý tố cáo, giao cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường giải quyết. Trường hợp không đủ điều kiện thụ lý, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường không thụ lý tố cáo và thông báo cho người tố cáo biết lý do; giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý hành vi vi phạm theo kết luận nội dung tố cáo; thông báo về kết luận nội dung tố cáo đến người tố cáo; chỉ đạo theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo.

Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân phường.

Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân phường giao theo sự phân công, phân cấp hoặc Ủy quyền của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và theo quy định của pháp luật.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn tham mưu lĩnh vực Tư pháp

a) Trình Ủy ban nhân dân phường ban hành: Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp phường, dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp phường liên quan đến lĩnh vực Tư pháp và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp phường; dự thảo kế hoạch phát triển lĩnh vực; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực Tư pháp tại địa phương.

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường văn bản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường trong lĩnh vực Tư pháp theo quy định pháp luật.

c) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch và các văn bản khác trong lĩnh vực Tư pháp sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Giúp Ủy ban nhân dân phường quản lý công tác xây dựng pháp luật tại

địa phương theo quy định pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ sau: (1) Tham gia xây dựng nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường do các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân phường xây dựng; (2) Ý kiến đối với dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường, dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân phường; thẩm định dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân do Ủy ban nhân dân phường trình, dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân phường.

e) Về tổ chức thi hành pháp luật: (1) Giúp Ủy ban nhân dân phường theo dõi, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra về công tác: kiểm tra rà soát, hệ thống hóa, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định pháp luật; (2) Giúp Ủy ban nhân dân phường theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật, báo cáo, cung cấp thông tin về tổ chức thi hành, theo dõi việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương theo quy định pháp luật; (3) Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân phường ban hành kế hoạch theo dõi việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật nếu cần thiết; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch theo dõi việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật (nếu có) hoặc theo nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân thành phố giao; tổng hợp, đề xuất với Ủy ban nhân dân phường về việc xử lý kết quả theo dõi việc thi hành pháp luật và kịp thời xử lý kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố; (4) Tổ chức thi hành, theo dõi việc thi hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực Tư pháp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân phường.

f) Giúp Ủy ban nhân dân phường tự kiểm tra văn bản khi được phân công; là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân phường tổng hợp, theo dõi, đôn đốc việc tự kiểm tra văn bản theo quy định pháp luật. Tham mưu Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo, đôn đốc công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương; giúp Ủy ban nhân dân phường xây dựng và làm đầu mối tổ chức thực hiện kế hoạch hệ thống hóa theo quy định pháp luật; tổng hợp, xây dựng, trình Ủy ban nhân dân phường ban hành Quyết định công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực.

g) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân phường ban hành chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và tổ chức thực hiện sau khi chương trình, kế hoạch được ban hành.

h) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân phường theo dõi, đôn đốc việc triển khai công tác truyền thông chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan, tổ chức thuộc chính quyền địa phương cấp phường chủ trì soạn thảo theo quy định pháp luật; tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc, khen thưởng việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; triển khai Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; đánh giá, lập hồ sơ đề nghị công nhận cấp phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương theo quy định pháp luật.

i) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân phường tổ chức các hoạt động truyền thông công tác hòa giải ở cơ sở, gương hòa giải viên giỏi, các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này; hướng dẫn hoạt động đối với tổ hòa giải ở cơ sở;

tổ chức xây dựng mô hình hiệu quả về hòa giải ở cơ sở theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân thành phố; xem xét, quyết định hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải theo quy định pháp luật.

j) Xây dựng, tập huấn, quản lý và sử dụng có hiệu quả đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở theo quy định pháp luật.

k) Về hành chính Tư pháp: (1) Giúp Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra về công tác: hộ tịch, nuôi con nuôi tại địa phương theo quy định pháp luật; (2) Giúp Ủy ban nhân dân phường thực hiện đăng ký hộ tịch, giải quyết nuôi con nuôi trong nước theo quy định pháp luật; đề nghị Sở Tư pháp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thu hồi, hủy bỏ giấy tờ hộ tịch, nội dung đăng ký hộ tịch được cấp, đăng ký trái với quy định pháp luật (trừ trường hợp kết hôn trái pháp luật); (3) Giúp Ủy ban nhân dân phường quản lý, cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu hộ tịch, cấp bản sao Giấy khai sinh, bản sao trích lục hộ tịch, xác nhận thông tin hộ tịch theo quy định pháp luật; (4) Giúp Ủy ban nhân dân phường quản lý, sử dụng sổ hộ tịch, sổ đăng ký nuôi con nuôi, biểu mẫu hộ tịch, biểu mẫu nuôi con nuôi; lưu trữ sổ hộ tịch, sổ đăng ký nuôi con nuôi, hồ sơ đăng ký hộ tịch, hồ sơ đăng ký nuôi con nuôi theo quy định pháp luật.

l) Về hỗ trợ Tư pháp: (1) Giúp Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra về công tác: chứng thực, trợ giúp pháp lý tại địa phương theo quy định pháp luật; (2) Giúp Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường thực hiện cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực, chứng thực bản sao giấy, bản sao điện tử từ bản chính, chứng thực chữ ký (bao gồm cả chữ ký người dịch) và chứng thực hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân phường theo quy định pháp luật; (3) Giúp Ủy ban nhân dân phường quản lý, sử dụng sổ chứng thực; lưu trữ Sổ chứng thực, hồ sơ chứng thực theo quy định pháp luật; (4) Giúp Ủy ban nhân dân phường kiểm tra tiêu chuẩn, điều kiện của cộng tác viên dịch thuật và lập danh sách cộng tác viên dịch thuật, báo cáo Sở Tư pháp phê duyệt; giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường niêm yết công khai danh sách cộng tác viên dịch thuật đã được phê duyệt tại trụ sở của Ủy ban nhân dân; (5) Giúp Ủy ban nhân dân phường thực hiện việc giải thích quyền được trợ giúp pháp lý cho người thuộc diện được trợ giúp pháp lý và giới thiệu đến Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, Chi nhánh của Trung tâm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công dân.

m) Về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: (1) Đề xuất Ủy ban nhân dân kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn trong quá trình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; (2) Giúp Ủy ban nhân dân phường tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định pháp luật; (3) Giúp Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường báo cáo về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, thông kê về xử lý vi phạm hành

chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

n) Về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính: (1) Giúp Ủy ban nhân dân phường niêm yết các văn bản liên quan đến thi hành án dân sự; xác minh điều kiện thi hành án dân sự của người phải thi hành án tại địa phương; (2) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân phường về việc phối hợp tổ chức cưỡng chế thi hành án dân sự theo quy định pháp luật; (3) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân phường về việc chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường nghiêm chỉnh thi hành án hành chính; chỉ đạo việc thi hành án hành chính đối với các vụ việc phức tạp, ảnh hưởng đến tình hình kinh tế - xã hội, an ninh trật tự ở địa phương; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan thi hành án dân sự thành phố về tình hình, kết quả thi hành án hành chính của địa phương.

o) Giúp Ủy ban nhân dân phường hướng dẫn, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác Tư pháp đối với cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, công chức thuộc Ủy ban nhân dân phường và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan theo quy định pháp luật.

p) Tổ chức ứng dụng khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực Tư pháp thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân phường.

q) Thực hiện công tác thông tin, thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân phường, Sở Tư pháp và theo quy định pháp luật.

r) Kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực Tư pháp đối với tổ chức, cá nhân tại địa phương; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực Tư pháp tại địa phương theo phân công của Ủy ban nhân dân phường và quy định pháp luật.

s) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân cấp, Ủy quyền, phân định thẩm quyền của cơ quan có thẩm quyền, Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và theo quy định pháp luật.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn về đối ngoại

a) Tham mưu việc phối hợp thực hiện các chủ trương, chính sách về hợp tác quốc tế; triển khai thực hiện các hoạt động đối ngoại theo phân cấp, ủy quyền, phân định thẩm quyền (nếu có), theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và hướng dẫn về chuyên môn của Sở Ngoại vụ hoặc Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đối ngoại theo quy định pháp luật.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân phường về việc đề xuất ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh Ủy ban nhân dân phường ở khu vực biên giới và thực hiện các nhiệm vụ được giao về công tác biên giới, lãnh thổ.

c) Thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn khác về đối ngoại do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường phân công.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, chế độ làm việc

1. Văn phòng có Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng, các công chức và nhân viên hợp đồng.

a) Chánh Văn phòng là người đứng đầu Văn phòng, chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Chánh Văn phòng có trách nhiệm báo cáo công tác với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức, hoạt động của Văn phòng; báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường khi được yêu cầu; phối hợp với Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND phường, các tổ chức chính trị - xã hội phường giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

b) Phó Chánh Văn phòng giúp Chánh Văn phòng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Chánh Văn phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Chánh Văn phòng vắng mặt hoặc khi cần thiết, Phó Chánh Văn phòng được Chánh Văn phòng uỷ quyền điều hành các hoạt động của Văn phòng.

c) Việc bố trí lãnh đạo Văn phòng kiêm nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực thuộc (nếu có) thực hiện theo quy định của pháp luật. Trong đó, Chánh Văn phòng hoặc 01 (một) Phó Chánh Văn phòng phụ trách công tác Hội đồng nhân dân phường và một số lĩnh vực khác.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định sau khi thống nhất với Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường theo quy định của pháp luật và phân cấp thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố đã được Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

2. Các bộ phận, công chức trực thuộc, gồm:

a) Lĩnh vực Tư pháp: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân phường thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở phường, trợ giúp pháp lý, nuôi con nuôi, hộ tịch, chứng thực, quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các công tác Tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

b) Tổng hợp chuyên ngành: Tham mưu, giúp Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường về: Chương trình, kế hoạch công tác của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; thẩm định hồ sơ trình ký của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường; tham mưu hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân phường; công tác chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; cung cấp thông tin, bảo đảm điều kiện vật chất, kỹ thuật phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường.

c) Công tác quản trị công sở: Tham mưu, giúp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường về thực hiện công tác quản trị nội bộ của Văn phòng.

d) Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư: Tham mưu, giúp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

e) Công tác văn thư: Tham gia vận hành hệ thống quản lý tài liệu điện tử của cơ quan, tổ chức; trực tiếp thực thi nhiệm vụ của văn thư cơ quan theo quy định; quản lý lưu giữ hồ sơ, tài liệu theo quy định của công tác văn thư; tổ chức việc thống kê lưu trữ các tài liệu, số liệu theo yêu cầu của nghiệp vụ công tác văn thư.

f) Công tác kế toán: Tham mưu lĩnh vực về công tác kế toán của cơ quan; hạch toán kế toán về thu, chi tài chính của đơn vị; báo cáo tình hình thực hiện thu, chi tài chính thuộc phạm vi quản lý hoặc của địa phương.

3. Chế độ làm việc

a) Văn phòng làm việc theo chế độ Thủ trưởng, đảm bảo đúng nguyên tắc tập trung dân chủ.

b) Chánh Văn phòng là người đứng đầu Văn phòng, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường bổ nhiệm; là Ủy viên Ủy ban nhân dân phường do Hội đồng nhân dân phường bầu hoặc chỉ định. Chánh Văn phòng có trách nhiệm báo cáo với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và cơ quan chuyên môn cấp trên quản lý ngành, lĩnh vực về tổ chức, hoạt động của cơ quan mình; báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường khi được yêu cầu; phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình; Chánh Văn phòng là chủ tài khoản của Văn phòng.

c) Phó Chánh Văn phòng được Chánh Văn phòng phân công phụ trách, chỉ đạo cụ thể một số mặt công tác và phải chịu trách nhiệm trước Chánh Văn phòng, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Phó Chánh Văn phòng được giải quyết, xử lý các công việc của Chánh Văn phòng khi Chánh Văn phòng ủy quyền và chịu trách nhiệm về các công việc được ủy quyền đó; Phó Chánh Văn phòng không được ủy quyền lại cho người khác.

d) Công chức và người làm việc của Văn phòng chấp hành nghiêm sự quản lý, chỉ đạo, điều hành, phân công nhiệm vụ của Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng phụ trách. Chấp hành nghiêm quy định về nghĩa vụ và quyền hạn của cán bộ, công chức, viên chức theo Luật Cán bộ, công chức và các văn bản Quy phạm pháp luật có liên quan; Quy chế làm việc, nội quy, kỷ luật của cơ quan. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người phụ trách trực tiếp và trước người đứng đầu đơn vị về việc thi hành nhiệm vụ của mình.

e) Văn phòng duy trì việc họp giao ban hàng tháng để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và triển khai kế hoạch công tác, các văn bản có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Văn phòng. Chịu trách nhiệm đối với những vấn đề tham mưu, đề xuất thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo

quy định. Chuyên viên, lãnh đạo Văn phòng phường chịu trách nhiệm về ý kiến tham mưu, đề xuất của mình. Hoạt động theo chương trình, kế hoạch hàng năm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong quy định này và theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế công chức của Văn phòng được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc và trong tổng biên chế công chức, người làm việc của Ủy ban nhân dân phường được Ủy ban nhân dân thành phố giao.

2. Việc bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, nhân viên hợp đồng của Văn phòng phải căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, đảm bảo phát huy được phẩm chất năng lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tùy theo quy mô hoạt động tính chất công việc và biên chế được giao, Chánh Văn phòng bố trí cán bộ, công chức phụ trách riêng từng lĩnh vực hoặc kiêm nhiệm một số lĩnh vực trên cơ sở tinh gọn, hiệu quả. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hàng năm, Văn phòng phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xây dựng kế hoạch bố trí biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2025.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan và các công chức Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- UBND TP;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Các Sở: Nội vụ; Ngoại vụ; Tư pháp;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND phường;
- CT, các PCT.UBND phường;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH phường;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Diện

